

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 199/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thúy T - sinh năm 1987;

Địa chỉ: Tổ 2, phường H, thành phố P, tỉnh V.

- **Bị đơn:** Anh Ngô Mạnh Tr – sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn Y, xã T, huyện M, thành phố H.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thúy T và anh Ngô Mạnh Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị T và anh Tr có 02 con chung là Ngô Gia L, sinh ngày 04/4/2008 và Ngô Tuệ L, sinh ngày 30/8/2010.

Giao cả 02 con chung Ngô Gia L, sinh ngày 04/4/2008 và Ngô Tuệ L, sinh ngày 30/8/2010 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Tr vì chị T không yêu cầu. Sau khi ly hôn, anh Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ, đất ở, đất canh tác: Chị T và anh Tr xác định không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thúy T tự nguyện nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) và được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã thu tại biên lai thu số 0020566 ngày 05/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh.

Hoàn trả lại chị Trinh số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) đã thu tại biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát Mê Linh;
- Chi cục Thi hành án Mê Linh;
- UBND phường H,
thành phố P, tỉnh V;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nga